**TUẦN 3**

***Thứ hai ngày 17 tháng 9 năm 2018***

**Buổi sáng.**

**Tiết 1 CHÀO CỜ**

**Tiết 2+3 TẬP ĐỌC – KỂ CHUYỆN**

**Chiếc áo len**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

a**.-** Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài: Bối rối, thì thào.Nắm được diễn biến của câu chuyện.Hiểu ý nghĩa của câu chuyện : Anh em phải biết nhường nhịn thương yêu quan tâm đến nhau.

- Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng các từ ngữ: lạnh buốt, lất phất, cuộn tròn, xấu hổ, phụng phịu...Ngắt, nghỉ hơi sau các dấu câu và giữa các cụm từ. Biết đọc phân biệt lời người kể và các lời nhân vật (mẹ, Lan).

**b.**Dựa vào gợi ý sgk, HS biết nhập vai kể lại được từng đoạn của câu chuyện theo lời của nhân vật Lan.Biết phối hợp lời kể với điệu bộ, nét mặt, biết thay đổi giọng kể cho phù hợp với nội dung.

- Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn, kể tiếp được lời kể của bạn. Biết thông cảm, quan tâm đến mọi người, không đòi hỏi quá mức cho riêng mình.

- Giáo dục học sinh yêu quý gia đình.

**\*KNS:**Tự kiểm soát**;**Tự nhận thức**;** Giao tiếp: ứng xử văn hóa.

**II. Chuẩn bị:**

-Tranh SGK, bảng phụ ghi câu luyện đọc.

- SGK.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. KiÓm tra bµi cò:**  - Gọi 2 HS đọc bài: Cô giáo tí hon. |  |
| + Những cử chỉ nào của cô giáo Bé làm em thích thú? | - Bé bắt trước cô giáo vào lớp: đi khoan thai, treo nón, mặt tỉnh khô, đưa mắt nhìn đám học trò |
| - NhËn xÐt – Đánh giá. |
| **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  - Cho HS quan sát tranh minh hoạ và giới thiệu chủ điểm và bài học.  b. Các hoạt động: |  |
| **\*Hoạt động 1: Luyện đọc:**  a. GV đọc mẫu  - HD cách đọc toàn bài.  - Hư­ớng dẫn HS luyện đọc kết hợp với giải nghĩa từ. |  |
| b. Luyện đọc câu:  - Đọc 2 lần - kết hợp sửa sai cho học sinh | - HS đọc nối tiếp từng câu  - Chú ý một số từ khó: lạnh buốt, lất phất, phụng phịu. |
| c. Đọc từng đoạn trước lớp:  - GV chia đoạn: 4 đoạn  - Đọc đoạn lần 1 hướng dẫn đọc câu dài.  - Đọc đoạn lần 2 giải nghĩa từ | - 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn (lần 1)  - Áo có dây kéo ở giữa, lại có cả mũ để đội khi có gió lạnh / hoặc mưa lất phất.  Đoạn 2: “Cái áo của Hòa/ đắt bằng tiền cả hai cái áo của anh em con đấy”.  - 4 HS đọc nối tiếp đoạn ( lần 2) kết hợp giải nghĩa từ khó (SGK) |
| + Như thế nào gọi là bối dối? | + **Bối rối:** Lúng túng, không biết làm thế nào |
| + Em hiểu thế nào là phụng phịu? | **+ Phụng phịu:** vẻ mặt xị xuống tỏ ý hờn dỗi, không bằng long. |
| + Em hiểu như thế nào là nói thì thào? | + **Thì thào** : nói rất nhỏ. |
| + Đặt câu với từ ngây? | - Chúng em kinh ngạc đến ngây người trước tài nghệ của chú diễn viên nhào lộn. |
| - Đọc đoạn lần 3: | - 4 HS đọc nối tiếp |
|  | - HS khác nhận xét |
| d. Đọc từng đoạn trong nhóm |  |
| - GV chia nhóm  - GV quan sát HD HS đọc  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS luyện đọc theo nhóm bàn |
| - Gọi 1 học sinh đọc toàn bài. |  |
| **\*Hoạt động 2. Tìm hiểu bài:** |  |
| - Đọc thầm đoạn 1:  + Mùa đông năm nay thế nào? | - Mùa đông đến sớm và lạnh buốt. |
| + Chiếc áo len của bạn Hòa đẹp và tiện lợi như thế nào? | - Áo màu vàng có dây kéo ở giữa... |
| + Đoạn tìm hiểu nói lên điều gì? | **1. Chiếc áo len của Hoà.** |
| - Đọc thầm đoạn 2: |  |
| + Khi mẹ nói: “áo của Hoà ...” thái độ của Lan thế nào? Vì sao? | - Phụng phịu, dỗi mẹ - Vì mẹ nói rằng không thể mua được áo đắt tiền như vậy. |
| + Nêu nội dung đoạn 2? | **2. Hà dỗi mẹ** |
| - Đọc thầm đoạn 3: |  |
| + Khi biết em muốn có chiếc áo len đẹp mà mẹ lại không đủ tiền mua, Tuấn nói với mẹ điều gì? | - Mẹ hãy dành tiền mua áo cho em Lan. Con không cần thêm áo vì con khoẻ lắm. Nếu lạnh con sẽ mặc nhiều áo bên trong. |
| \* Vì sao Tuấn làm như vậy? | + Vì Tuấn thương em và biết nhường nhịn em; Thương mẹ, không muốn mẹ lo lắng về món tiền mua áo ấm vừa ý cho cả hai anh em. |
| + Tuấn là người thế nào? | - Là người con thương mẹ, người anh biết nhường nhịn em |
| \* Nội dung đoạn 3 giúp em hiểu gì? | **3. Tuấn nhường nhịn em.** |
| - Đọc thầm đoạn 4: |  |
| + Thái độ của Lan ra sao? | - Lan rất ân hận |
| + Vì sao Lan ân hận? | - Vì Lan đã làm cho mẹ buồn |
|  | - Thấy mình ích kỉ  - Cảm động trước tình thương yêu của mẹ và sự nhường nhịn của anh. |
| - GV cho HS quan sát tranh minh họa hình |  |
| ảnh Lan dỗi mẹ và nghe được cuộc trò |  |
| chuyện gữa anh Tuấn và mẹ, Lan đã nhận |  |
| ra lỗi của mình. |  |
| \* Em có nhận xét gì về hai anh em Tuấn, Lan? | + Hai bạn rất ngoan: Tuấn biết thương mẹ, nhường nhịn cho em; Lan biết nhận ra lỗi và muốn sửa lỗi. |
| \* Câu chuyện giúp em hiểu gì? | + Phải biết nhường nhịn, yêu thương anh chị em trong gia đình. Biết thương bố mẹ. Khi có lỗi phải biết nhận lỗi và sửa lỗi. |
| Liên hệ bản thân:  + Có khi nào em đòi mẹ mua cho những thứ đắt tiền làm mẹ lo lắng không?  + Khi bố mẹ không đáp ứng mong muốn của em, em đã có thái độ thế  nào ?  - Cho HS quan sát tranh  - GV giảng nội dung tranh | - HS tự liên hệ bản thân để trả lời câu hỏi  - HS quan sát tranh |
| + Nêu nội dung đoạn 4 ? | **4. Sự hối hận của Lan.** |
| + Tìm một tên khác cho truyện? | + Tấm lòng của người anh.  Cô bé ngoan; Cô bé biết ân hận. ... |
| **\*Hoạt động 3. Luyện đọc lại:** |  |
| - GV đọc mẫu đoạn 2; 3. | - HS theo dõi |
| + Nêu giọng đọc của đoạn và các từ cần nhấn giọng? | + Đọc giọng tình cảm nhẹ nhàng, đọc phân biệt giọng giữa các nhân vật: giọng Lan nũng nịu, giọng Tuấn thì thào nhưng mạnh mẽ, thuyết phục, giọng mẹ lúc bối rối, cảm động âu yếm.  + Nhấn giọng từ: bối rối, đắt bằng tiền, phụng phịu, vờ ngủ, thì thào, dành hết tiền, lạnh lắm, khỏe lắm, ... |
| - Gọi HS đọc lại.  - Hướng dẫn luyện đọc phân vai theo nhó | - Hai HS đọc  - HS đọc phân vai trong nhóm |
|  | - 3 nhóm đọc theo vai |
| - GV nhận xét, tuyên dương những em nhập vai tốt. |  |

**KỂ CHUYỆN**

|  |  |
| --- | --- |
| **GV giao nhiệm vụ:** |  |
| + Bài yêu cầu gì? | - Dựa vào các gợi ý kể từng đoạn câu chuyện: |
| - GV : Dựa vào câu hỏi gợi ý trong | Chiếc áo len theo lời của Lan. |
| SGK, kể từng đoạn câu chuyện: Chiếc |  |
| áo len theo lời của Lan. |  |
| **\*Hoạt động 1. HD HS kể từng đoạn chuyện theo gợi ý:** (16') |  |
| + Em hiểu kể theo lời của Lan là kể như thế nào? | - Mình là nhân vật Lan |
| + Người kể đóng vai Lan phải xưng hô thế nào? | - Xưng là mình hoặc tôi, em |
| - Gọi 1 HS đọc toàn bộ phần gợi ý. |  |
| - Kể mẫu đoạn 1 |  |
| - Yêu cầu HS đọc gợi ý đoạn 1 |  |
| - Yêu cầu 1 HS khá, giỏi kể mẫu | VD: Mùa đông năm nay đến sớm. Gió thổi lạnh buốt . Mấy hôm nay tôi thấy bạn Hòa ở lớp tôi mặc một chiếc áo lên màu vàng đẹp ơi là đẹp. Đêm hôm ấy tôi nói với mẹ:... |
| - Yêu cầu từng cặp HS tập kể |  |
| - Gọi HS kể trước lớp | - 4 HS nối tiếp nhau kể 4 đoạn |
|  | - HS khác nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất |
| - GV nhận xét- Đánh giá. |  |
| **3. Củng cố, dặn dò :** |  |
| + Câu chuyện trên giúp em hiểu được gì? | - Không nên ích kỉ.Trong gia đình, phải biết nhường nhịn, quan tâm đến người thân |
| + Có khi nào em đòi mẹ mua cho những thứ đắt tiền làm mẹ lo lắng không? | - Không được làm bố mẹ lo buồn khi đòi hỏi những thứ bố mẹ không thể mua được. ... |
| - Nhận xét giờ học. |  |

------------------------------------------------------------

**Tiết 4 TOÁN**

**Ôn tập về hình học**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Ôn tập, củng cố về đường gấp khúc và tính độ dài đường gấp khúc, tính chu vi hình tam giác, hình chữ nhật.Củng cố nhận dạng hình vuông, hình tứ giác, tam giác qua bài đếm hình và vẽ hình.

**-** Cókĩ năng nhận biết các hình và áp dụng tính được chu vi của các hình đã học.

- Giáo dục HS tính tự giác, tích cực và có tính độc lập.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ, phấn màu, thước.

- SGK, VBT, thước

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi 2 em lên bảng làm BT 1 và 3.  - Nhận xét đánh giá.  **2 . Bài mới**   1. **Giới thiệu bài**: GV giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học, ghi tựa. 2. **Các hoạt động**:   **\* Hoạt động 1:Thực hành**  GV tổ chức, hướng dẫn HS làm lần lượt từng bài toán***.***  **Bài 1(a):** Cho học sinh quan sát hình vẽ  + Hãy đọc tên đường gấp khúc ?  + Đường gấp khúc trên có mấy đoạn ?  + Hãy nêu độ dài của mỗi đoạn ?  - Mời 1 HS lên bảng giải  GV nhận xét  GV liên hệ câu a ) với câu b) để thấy hình tam giác MNP có thể là đường gấp khúc ABCD khép kín ,độ dài đường gấp khúc khép kín đó cũng chính là chu vi hình tam giác.  **Bài 2** :  - Gọi học sinh đọc bài SGK  - Cho HS dùng thước đo độ dài các cạnh hình chữ nhật rồi giải bài vào vở .  - Yêu cầu lên bảng tính chu vi hình chữ nhật ABCD  - Yêu cầu lớp thực hiện vào vở  - Gọi học sinh nhận xét bài bạn  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***Bài 3*** :  Hướng dẫn HS cách đếm hình bằng cách đánh số thứ tự vào từng phần hình.  Tổ chức cho HS thi đua giữa các nhóm.  GV theo dõi, nhận xét.  **Bài 4:** ***Bài 4*** *(HSKG)*  - Gọi học sinh đọc bài SGK  - Hướng dẫn học sinh vẽ thêm một đoạn thẳng để được 3 hình tam giác (*câu a*) và 2 hình tứ giác (*câu b*)  - Yêu cầu lớp thực hiện vẽ vào phiếu học tập  **3 . Củng cố – dặn dò**  +Nêu cách tính chu vi hình tam giác, hình chữ nhật?  - Nhận xét đánh giá tiết học | -HS 1: Lên bảng làm bài tập số 1  -HS 2: Làm bài 3 về giải toán có lời văn  3 HS nhắc lại  HS đọc đề câu a, nêu yêu cầu của bài.  - Quan sát hình và nêu tên đường gấp khúc ABCD  - Đường gấp khúc này có 3 đoạn  - AB = 34 cm, BC = 12cm, CD = 40cm  HS nêu cách làm.HS tự làm vào vở, 1HS lên bảng giải.  Giải  Độ dài đường gấp khúc ABCD là :  34 + 12 + 40 = 86(cm)  Đáp số: 86 cm  Cả lớp nhận xét.  HS đọc đề câu b, nêu yêu cầu.  HS tự làm vào vở rồi đổi chéo vở để kiểm tra bài làm cho nhau.  Giải  Chu vi hình tam giác MNP là :  34 + 12 + 40 = 86 (cm)  Đáp số : 86 cm  - HS dựa vào hình vẽ đo độ dài các cạnh rồi tự làm bài.  - 1 HS lên bảng chữa bài.  Giải  Chu vi hình chữ nhật ABCD là :  3 + 2 + 3 + 2 = 10(cm)  Đáp số: 10 cm  Hs theo dõi  5nhóm thi đua, nêu đáp án đúng là:  - 5 hình vuông ( 4 hình nhỏ và 1 hình vuông to)  -6 hình tam giác ( 4 hình tam giác nhỏ và 2 hình tam giác to) .  HS đọc đề, nêu cách làm  - Một học sinh lên bảng vẽ .  - Lớp thực hiện làm bài.  - Học sinh nhận xét, bổ sung.  - Hai em nêu cách tính chu vi của hình tam giác , hình hình chữ nhật . |

**Buổi chiều**

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT\***

**Luyện đọc: Chú sẻ và bông hoa bằng lăng**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Rèn kĩ năng đọc thành tiếng Chú ý các từ ngữ học sinh dễ phát âm sai và viết sai : *bằng lăng, sẻ non, tổ, cửa sổ, mảnh mai, ....*

Biết ngắt đúng nhịp ; nghỉ hơi đúng sau mỗi câu, đoạn văn.

-Nắm được nghĩa của các từ được chú giải sau bài ( bằng lăng, chúc )

Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ : Tình cảm đẹp đẽ, cảm động mà bông hoa bằng lăng và sẻ non dành cho bé Thơ

* Giáo dục học sinh tình yêu thiên nhiên.

**II. Chuẩn bị:**

-Đoạn văn luyện đọc.

-SGK.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Kiểm tra bài cũ:**   GV kiểm tra Hs kể theo vai trong câu chuyện Chiếc áo len  - GV nhận xét bài cũ.   1. **Dạy bài mới:** 2. ***Giới thiệu bài*** 3. ***Các hoạt động:***   **\*Hoạt động 1: *Luyện đọc cá nhân*:**  - Gv đọc đoạn. Giọng đọc nhẹ dàng, tình cảm. - Gv hướng dẫn Hs luyện đọc, kết hợp với giải nghĩa từ.  - Gv mời đọc từng câu.  Gv yêu cầu Hs giải nghĩ các từ mới  - Gv yêu cầu lần lược từng em đọc tiếp nối đến hết đoạn.  - Gv cho Hs đọc từng đoạn trong nhóm  - Gv gọi Hs đọc từng đoạn trước lớp.  - Gv nhắc nhở các em ngắt nghỉ hơi trong các câu sau: *Mùa hoa này, / bằng lăng nở hoa mà không vui / vì bé Thơ, / bạn của cây/ phải nằm viện //.*    - Gv theo dõi, hướng dẫn các em đọc đúng ***\*Hoạt động 2*: Hướng dẫn tìm hiểu bài**.  - Gv cho 1 Hs đọc thành tiếng trả lời các câu hỏi:  + Bằng lăng để dành bông hoa cuối cùng cho ai ?  - Cả lớp đọc thầm đoạn 2.  Vì sao bé Thơ nghĩ mùa hoa đã qua?  - Gv chia lớp thành 2 nhóm.  Thảo luậm câu hỏi:  + Sẻ non đã làm gì để giúp đỡ bạn của mình?  - Gv nhận xét, chốt lại.  + Mỗi người bạn của bé Thơ có điều gì tốt?  GV chốt nội dung bài: *Tình cảm đẹp đẽ, cảm động mà bông hoa bằng lăng và sẻ non dành cho bé Thơ*  ***\* Hoạt động 3:* Học thuộc lòng bài thơ.**  - Gv hướng dẫn Hs đọc thi  - Gv treo bảng phụ ghi đoạn cần luyện đọc.  - Gv mời 5 Hs đại diện 5 nhóm tiếp nối nhau đọc 5 khổ thơ.  - Gv nhận xét đội thắng cuộc.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học. Dặn hs về luyện đọc lại. | * 2 hs lên bảng trả lời.   -Hs giải nghĩa.  Hs đọc từng đoạn trong nhóm.   * Bằng lăng để dành bông hoa cuối cùng cho bé Thơ * Bé Thơ không nhìn thấy bông hoa cuối cùng đó. * Hs trả lời.   Hs trả lời.   * Hs đọc thầm, đọc trên bảng . * Thi đọc hay. Bình chọn bạn đọc hay. |

**----------------------------------------------------------------------**

**Buổi sáng *Thứ ba ngày 18 tháng 9 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Nghe – viết: Chiếc áo len**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

-HS làm đúng BT 2 a .Điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng(BT:3)

- Giáo dục học sinh rèn chữ, giữ vở.

**II. Chuẩn bị:**

- Ba hoặc bốn băng giấy viết 2 đến 3 lần nội dung bài tập 2.

Bảng phụ kẻ bảng chữ và tên chữ ở bài tập 3

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Viết các từ ngữ học sinh thường hay viết sai.  - Nhận xét đánh giá phần kiểm tra bài cũ.  **2.Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: *Hướng dẫn nghe viết***  \* Hướng dẫn tìm hiểu bài  - Yêu cầu ba em đọc đoạn 4 bài *chiếc áo len*.  - Yêu cầu tìm hiểu nội dung đoạn văn cần viết  + Vì sao Lan ân hận ?  + Những chữ nào trong đoạn văn cần viết hoa*?*  + Lời Lan muốn nói với mẹ được đặt trong dấu gì?  - Hướng dẫn viết tên riêng và các tiếng dễ lẫn, *chăn bông, cuộn ,…*  - Yêu cầu lấy bảng con và viết các tiếng khó  \*Hướng dẫn viết bài  - Giáo viên đọc cho học sinh viết vào vở  - Đọc lại để học sinh tự soát lỗi và ghi số lỗi ra ngoài lề.  - Chấm vở 1 số em, nhận xét.  ***\*Hoạt động 2:* Hướng dẫn làm bài tập**  ***Bài 2*** : - Giáo viên nêu yêu cầu của bài tập  - Chia 3 băng giấy cho 3 em làm bài tại chỗ .  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở .  - Gọi học sinh lên dán bài làm lên bảng .  - Gọi học sinh khác nhận xét .  - Giáo viên nhận xét bài làm học sinh  ***Bài 3*** - Gọi một em đọc yêu cầu bài 3 .  - Yêu cầu một em lên làm mẫu : *gh – giê hát*  - Gọi hai học sinh lên làm trên bảng  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở  - Sau đó cho cả lớp nhìn bảng nhiều em đọc 9 chữ và tên chữ trên bảng.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **3. Củng cố - Dặn dò**  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học  - Dặn về nhà học và làm bài xem trước bài mới. | -3HS lên bảng, cả lớp viết vào bảng con các từ : *Gắn bó, nặng nhọc, khăn tay, khăng khít,xào rau, xinh xắn, sà xuống*,..  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài  - Hai em nhắc lại tựa bài  - 3HS đọc lại bài  - Cả lớp đọc thầm tìm hiểu nội dung bài  - Vì Lan đã làm cho mẹ khó xử và không vui .  - Những chữ trong bài cần viết hoa (*Đầu câu và danh từ riêng)*  - Lời của Lan muốn nói với mẹ được đặt trong dấu ngoặc kép.  - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con.  - Cả lớp nghe và viết bài vào vở  - HS nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì. - Nộp bài lên để giáo viên nhận xét.  - 3 em đại diện làm vào băng giấy, sau khi làm xong thì dán lên bảng lớp.  - Cả lớp nhận xét, chữa bài.  - Một em lên bảng làm mẫu .  - Cả lớp làm vào vở bài tập.  - Hai em lên sửa bài trên bảng .  - 9 từ cần để điền là: *g – giê; gh - giê hát, gi- giê i ,h– hát, i - i, k- ca, kh- ca hát, l- elờ, m - em mờ …*  - 3 HS nhắc lại các yêu cầu khi viết chính tả.  - Về nhà học và làm bài tập còn lại. |

**-------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bệnh lao phổi**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Biết cần tiêm phòng lao, thở không khí trong lành, ăn đủ chất để phòng bệnh lao phổi.

- Biết được nguyên nhân gây bệnh và tác hại của bệnh lao phổi.

- Giáo dục học sinh yêu cuộc sống.

\* KNS: Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin:

Phân tích và xử lí thông tin để biết được nguyên nhân, đường lây bệnh và tác hại của bệnh lao phổi. Biết đề phòng lây nhiễm bệnh lao từ người bệnh sang người không mắc bệnh.

**II. Chuẩn bị:**

- Các hình trong SGK trang 12– 13phóng to .

- SGK.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra bài "*Phòng bệnh đường hô hấp*"  - Nhận xét đánh giá sự chuẩn bị bài  **2.Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài**  GTB “ Vê sinh hô hấp”  **b. Các hoạt động:**  **Hoạt động 1 : Làm việc theo nhóm**  **Bước 1** : Làm việc theo nhóm nhỏ .  GV : Yêu cầu nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm mình quan sát các hình 1,2,3,4,5 trang 12 SGK và làm việc theo trình tự :  + Nguyên nhân gây ra bệnhlao phổi là gì ?  + Bệnh lao phổi có những biểu hiện như thế nào ?  + Bệnh lao phổi gây ra những tác hại gì cho sức khoẻ của bản thân người bệnh và những người xung quanh?  **Bước 2** : GV yêu cầu đại diện nhóm trả lời câu hỏi  GV có bổ sung :  + Bệnh lao phổi là do vi khuẩn gay ra . ( Vi khuẩn lao còn có tên là vi khuẩn Cốc.Đó là tên bác sĩ Rô-be -Cốc-người đã phát hiện ra vi khuẩn này).Những người ăn uống thiếu thốn,làm quá sức thường dễ bị vi khuẩn tấn công và nhiễm bệnh.  + Người mắc bệnh lao phổi sức khoẻ giảm sút , tốn kém tiền của để chữa bệnh và còn dễ làm lây ra người trong gia đình và những người xung quanh nếu không có ý thức giữ gìn vệ sinh như : dùng chung đồ dùng cá nhân hoặc có thói quen khạc nhổ bừa bãi .  **Hoạt động 2 : Thảo luận nhóm**  GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 13 SGK : Kết hợp liên hệ thực tế .  - Kể những việc làm và hoàn cảnh khiến ta dễ mắc bệnh lao phổi .  - Nêu những việc làm và hoàn cảnh giúp chung ta có thể phòng tránh được bệnh lao phổi .  - Tại sao không nên khạc nhổ bừa bãi .  **\* Kết luận** :  - Lao phổi là một bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn lao gây ra .  - Ngày nay , không chỉ có thuốc chữa khỏi bệnh lao , mà còn có thuốc tiêm phòng lao .  - Trẻ em được tiêm phòng lao có thể không không bị mắc bệnh này trong suốt cuộc đời .  GV theo dõi giúp đỡ và đặt câu hỏi  \* **Hoạt động 3** : **Đóng vai**  - Nếu bị các bệnh trong các bệnh đường hô hấp (như viêm họng , viêm phế quản ,… ) em sẽ nói gì với bố mẹ để bố mẹ đưa đi khám bệnh ?  - Khi được đưa đi khám bệnh em nói gì với bác sĩ ?  **\* Kết luận**  Khi bị sốt , mệt mỏi , chúng ta cần phải nói ngay với bố mẹ để đưa đi bệnh viện khám bệnh kịp thời . Khi đến gặp bác sĩ , chúng ta phải nói rõ xem mình bị đau ở đâu để bác sĩ chuẩn đoán đúng bệnh ; nếu co bệnh phải uống thuốc đủ liều theo đơn của bác sĩ .  - GV hướng dẫn HS liên hệ thực tế trong cuộc sống  **4 . Củng cố-dặn dò:**   * GV nhận xét tiết học   Dặn học sinh ý thức vệ sinh chung. | -HS 1: Trả lời về các nguyên nhân dẫn đến bị bệnh đường hô hấp.  -HS 2:Nêu cách đề phòng bị các bệnh đường hô hấp.  HS quan sát hình 1, 2 ,3 trang 8 SGK thảo luận và trả lời :  - Phân công hai bạn đọc lời thoại giữa bác sĩ và bệnh nhân .  Cả nhóm cùng lần lượt thảo luận các câu hỏi trong SGK .  - Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi . Nhóm khác nhận xét  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu của GV  - Lần lượt đại diện từng nhóm lên báo cáo kết quả  - Để tránh bị mắc bệnh lao mỗi chúng ta nên: Luôn quét dọn vệ sinh nhà cửa sạch sẽ, không hút thuốc lá, làm việc nghỉ ngơi điều độ, mở cửa cho ánh nắng mặt trời chiếu vào nhà.  - Phân nhóm, nhận tình huống, thảo luận đóng vai.  - Các nhóm xung phong lên trình diễn trước lớp |

**-------------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Ôn tập về giải toán**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Biết giải bài toán về *nhiều hơn, ít hơn*.Biết giải bài toán về *Hơn kém nhau một số đơn vị*.

-HS làm được các bài :1,2,3(a) HSKG làm thêm bài 3(b)

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ đã vẽ sẵn các hình như sách giáo khoa.

- SGK.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  GV kiểm tra vở bài tập toán của HS  - GV nhận xét  **2. Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn ôn tập**  ***Bài 1* :**  - Yêu cầu HS nêu bài toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu lớp làm vào vở nháp.  - Gọi học sinh giải trên bảng  - Giáo viên nhận xét đánh giá tuyên dương  + Bài toán thuộc dạng gì?  ***Bài 2* :**  Yêu cầu HS nêu bài toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu lớp làm vào vở nháp.  - Gọi 1học sinh lên bảng giải  + Bài toán thuộc dạng gì?  ***Bài 3( a)*** - Cho quan sát hình vẽ .  *+* Hàng trên có mấy quả ?  + Hàng dưới có mấy quả ?  + Hàng trên hơn hàng dưới mấy quả ?  + Làm thế nào để có kết quả là 2?  - HDHS: Làm theo mẩu.  ***Bài 3(b)****HSKG*  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS làm vào vở.  - Gọi 1học sinh lên bảng giải  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương  Bài 3 củng cố cho ta gì ?  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hỏi lại bài  - GV thu một số vở chấm, nhận xét. | 3 HS nhắc lại  - HS: nêu bài toán  - Cả lớp làm vào vở nháp.  - Một học sinh lên bảng giải .  ***Bài giải***  Số cây đội 2 trồng được là :  230 + 90 = 320 (cây)  *Đáp số : 320 cây*  - Dạng toán “ *nhiều hơn*”  - Học sinh nêu bài toán  - Cả lớp làm vào vở nháp.  - Một học sinh lên bảng giải.  - Lớp nhận xét chữa bài.  Giải  Số lít xăng của hàng bán buổi chiều là :  635 – 128 = 507 (lít)  Đáp số : 507 lít xăng  - Dạng toán “ *ít hơn* “  - HS: Quan sát hình vẽ sgk  - Hàng trên có 7 quả .  - Hàng dưới có 5 quả .  - ...nhiều hơn hàng dưới 2 quả.  - Lấy 7 quả trừ đi 5 quả bằng 2 quả.  Giải  Số cam ở hàng trên nhiều hơn số cam hàngdưới là :  7 – 5= 2(quả)  Đáp số: 2 quả cam  ***Bài giải***:  Số bạn nữ nhiều hơn số bạn nam là:  19 – 16 = 3 (bạn)  ***Đáp số:3 bạn***  … củng cố cho ta về giải toán “ Hơn kém nhau một số đơn vị” . |

**-----------------------------------------------------**

**Tiết 4 THỦ CÔNG**

**Gấp con ếch**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Biết cách gấp con ếch

-Gấp được con ếch bằng giấy. Nếp gấp tương đối phẳng, thẳng.

Với HS khéo tay: Gấp được con ếch bằng giấy. Nếp gấp phẳng, thẳng. Con ếch cân đối.Làm cho con ếch nhảy được.

* Giáo dục học sinh tính tỉ mỉ, cẩn thận.

**II. Chuẩn bị:**

-Mẫu con ếch được gấp bằng giấy màu có kích thước lớn để HS quan sát.

-Tranh quy trình gấp con ếch .

-Vật liệu, dụng cụ để thực hiện gấp.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  GV kiểm tra đồ dùng hs.  **2. Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: *Hướng dẫn quan sát và nhận xét :***  GV dùng hình gấp mẫu giới thiệu trực tiếp  GV ghi tựa  -GV đưa mẫu cho HS quan sát và nêu câu hỏi định hướng  - Cho HS thấy được con ếch có thể nhảy được khi ta dùng ngón tay trỏ miết nhẹ vào phần cuối thân ếch.  **Hoạt động 2:** Hướng dẫn mẫu.  -Yêu cầu HS mở hình gấp mẫu để xác định cách gấp và giấy gấp.  GV treo tranh qui trình gấp và hướng dẫn từng bước.  ***Bước 1***: Gấp, cắt tờ giấy hình vuông  -Gấp đôi tờ giấy hình vuông được hình tam giác. Gấp đôi hình tam giác để lấy dấu giữa, mở ra.  -Gấp hai nửa cạnh đáy về phía trước và phía sau theo đường dấu gấp.  -Lật hình vừa gấp ra mặt sau, gấp hai cạnh bên của hình tam giác sao cho nếp gấp trùng với hai mép gấp của hai chân trước để lấy nếp,mở ra.  \_Gấp hai cạnh bên của hình tam giác vào theo đường dấu gấp sao cho mép gấp hai cạnh bên nằm đúng đường nếp gấp.  -Lật ra mặt sau, gấp phần cuối, miết nhẹ.  -Gấp đôi phần vừa gấp, được hai chân sau của con ếch.  -Dùng bút màu sẫm tô hai mắt, được con ếch hoàn chỉnh.  *\*Cách làm con ếch nhảy*  -Kéo hai chân trước dựng lên để đầu của của ếch hướng lên cao. Dùng ngón tay trỏ đặt vào vào khoảng nửa ô ở giữa nếp phần cuối thân con ếch, miết nhẹ.  -Tổ chức cho HS thực hành trên giấy nháp.  -GV hướng dẫn.  **3. Củng cố, dặn dò:**  -GV dặn HS chuẩn bị để thực hành tiết 2. | HS quan sát, nhận xét được:con ếch gồm có 3phần: phần đầu, phần thân và phần chân.  -Phần đầu có hai mắt,nhọn dần về phía trước.  -Phần thân rộng dần về phía sau.Hai chân trước và hai chân sau ở phía dưới thân.  -HS liên hệ thực tế tả lại con ếch và nêu ích lợi của con ếch.  -1HS lên bảng mở, cà lớp theo dõi, nhận xét giấy gấp ếch là giấy hình vuông.  HS quan sát tranh, nêu từng bước.  HS theo dõi thao tác của GV.  ***Bước 2:***Gấp tạo hai chân trước con ếch  -Lồng hai ngón tay cái vào trong, kéo sang hai bên được hình tam giác.  -Gấp hai nửa cạnh đáy của hình tam giác theo đường dấu gấp sao cho hai nửa cạnh đáy nằm sát vào đường dấu giữa.  ***Bước 3***:Gấp tạo hai chân sau và thân con ếch.  -Gấp hai đỉnh hình vuông vào sao cho hai đỉnh tiếp giáp nhau ở giữa hình, được hai chân trước con ếch.  3HS nhắc lại các bước thực hiện.  2HS thao tác lại các bước gấp.  HS thực hành |

**Buổi sáng *Thứ tư ngày 19 tháng 9 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP ĐỌC**

**Quạt cho bà ngủ**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Biết ngắt đúng nhịp giữa các dòng thơ, nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.

-Hiểu tình cảm yêu thương,hiếu thảo của bạn nhỏ trong bài thơ đối với bà( trả lời được các câu hỏi trong sgk, thuộc cả bà thơ)

-Giáo dục HS yêu thương,hiếu thảo với ông bà cha mẹ

**II. Chuẩn bị:**

-Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK

Bảng phụ viết những khổ thơ cần hướng dẫn HS luyện đọc và HTL .

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  GV kiểm tra đồ dùng hs.  **2. Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài**  Tiếp tục chủ đề Mái ấm , bài thơ quạt cho bà ngủ sẽ giúp các em thấy tình cảm của một bạn nhỏ với bà của bạn như thế nào **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: Luyện đọc**  a) Đọc mẫu bài thơ (giọng vui tươi, dịu dàng, tình cảm).  b) Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ .  \* Yêu cầu HS đọc từng dòng thơ .  - Yêu cầu HS tiếp nối đọc từng khổ thơ trước lớp  - Nhắc nhở học sinh ngắt nghỉ hơi đúng,  TN : thiu thiu (đang mơ màng , sắp ngủ)  + Em hãy đặt câu với từ mơ màng ?  TN : quang (sạch , hết vương víu)  \* Yêu cầu đọc từng khổ thơ trong nhóm.  \* Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.  **\*Hoạt động 2: Hướng dẫn tìm hiểu bài**  - Mời HS đọc thành tiếng, lớp đọc thầm bài thơ và trả lời câu hỏi:  - Bạn nhỏ trong bài thơ đang làm gì ?  - Cảnh vật trong nhà , ngoài vườn như thế nào ?   * Bà mơ thấy gì ?   - Vì sao có thể đoán bà mơ như vậy ?  - Qua bài thơ , em thấy tình cảm của cháu với bà như thế nào ?  **\*Hoạt động 3: *Hướng dẫn học thuộc lòng bài thơ*** .  - Hướng dẫn đọc thuộc lòng từng khổ thơ rồi cả bài tại lớp theo phương pháp xoá dần bảng.  - HS thi đọc thuộc lòng bài thơ  - Yêu cầu hai em thi đọc thuộc lòng cả bài thơ .  - Giáo viên theo dõi nhận xét.  **3, Củng cố - dặn dò**   * GV nhận xét tiết học * Về nhà HTL bài thơ | 2 HS tiếp nối nhau kể lại 4 đoạn của câu chuyện *“Chiếc ao len ”*và trả lời các câu hỏi về nội dung mỗi đoạn .  3 HS nhắc lại  - HS lắng nghe GV đọc mẫu.  - HS nối tiếp đọc mỗi em 2 dòng thơ, luyện đọc các từ HS phát âm sai.  - Đọc nối tiếp từng khổ thơ trước lớp, giải nghĩa từ: *thiu thiu, đặt câu với từ đó.*  … em đang mơ màng ngủ bỗng choàng tỉnh dậy vì tiếng động chói tai ngoài sân .  HS đọc từng khổ thơ theo nhóm  Cả lớp đọc đồng thanh (cả bài)với giọng vừa phải .  -Lớp đọc thầm bài thơ để tìm hiểu nội dung bài.  … quạt cho bà ngủ .  … mọi vật đều in lặng như đang ngủ : ngấn nắng ngủ thiu thiu trên tường , cốc chén nằm im , hoa cam , hoa khế ngoài vườn chín lặng lẽ , chỉ có một chú chích choè đang hót  … bà mơ thấy cháu đang quạt hương thơm tới  HS trao đổi nhóm rồi trả lời .  + Vì cháu đã quạt cho bà rất lâu trước khi bà ngủ thiếp đi nên bà mơ thấy cháu ngồi quạt .  + Vì trong giấc ngủ bà vẫn ngửi thấy hương thơm của hao cam , hoa khế .  + Vì bà yêu cháu và yêu ngôi nhà của mình  - HS đọc thầm bài thơ  … cháu hiếu thảo , yêu thương chăm sóc bà  - HS học thuộc lòng từng khổ thơ rồi cả bài thơ theo hướng dẫn của giáo viên .  - 4 em đại diện 4 nhóm đọc  - Thi đọc thuộc cả khổ thơ theo hình thức đọc tiếng đầu của khổ thơ.  - Thi đọc thuộc cả bài thơ. |

**--------------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**So sánh. Dấu chấm**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Tìm được hình ảnh so sánh trong các câu thơ, câu văn (BT1). Ôn về dấu chấm: Đặt đúng dấu chấm vào chỗ thích hợp trong đoạn văn và viết hoa đúng chữ đầu câu (BT3).

-Nhận biết được các từ chỉ sự so sánh trong (BT2)***.***

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-4 băng giấy , mỗi băng ghi nội dung một ý của BT1. Bảng phụ viết nội dung đoạn văn ở BT 3 .

- Vở BT TV.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  Ai là măng non … ; chích bông là gì ?  - GV nhận xét  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài**  - GTB :GV nêu mục đích , yêu cầu của tiết học .  **b. Các hoạt động:**  \* **Hướng dẫn HS làm bài tập**  **Bài tập 1** :  - Yêu cầu đọc thành tiếng bài tập.  - Yêu cầu làm bài theo theo cặp để hoàn chỉnh bài làm.  - Giáo viên dán lên bảng lớp 4 tờ giấy to  - Yêu cầu lớp chia thành 4 nhóm lên bảng chơi tiếp sức tìm từ so sánh .  - GV nhận xét chốt lại lời giải đúng  + Mắt Hiền sáng tựa vì sao ,  + Hoa xao xuyến nở như mây từng chùm .  + Trời là cái tủ ướp lạnh / Trời là cái bếp lò nung .  + Dòng sông là một đường trang lung linh dát vàng  ***Bài 2*** : - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập  - Mời HS lên bảng làm mẫu 1 câu.  - Yêu cầu cả lớp làm bài  - Mời 4 H lên bảng gạch 1 gạch dưới những từ chỉ sự so sánh trong câu thơ.  - Giáo viên và lớp theo dõi nhận xét.  - Chốt lại lời giải đúng :  (các từ chỉ sự so sánh trong các câu thơ là: *Tựa – như – là – là*  ).  ***Bài 3*** - Yêu cầu HS đọc BT.  - Yêu cầu HS làm bài  - Lưu ý học sinh đọc kĩ đoạn văn và chấm dấu chấm cho đúng.  - Gọi 1 học sinh lên bảng làm bài.  -Giáo viên theo dõi và nhận xét. **GV chốt lại lời giải đúng :**  *( Ông tôi vón là là thợ gò hàn vào loại giỏi . Có lần , chính mắt tôi đã nhìn thấy ông tán đinh đồng . Chiếc búa trong tay ông hoa lên , nhát nghiêng , nhát thẳng , nhanh đến mức tôi chỉ cảm thấy trước mặt ông phất phơ những sợi tơ mỏng . Ông là niềm tự hào của gia đình tôi .*  **3. Củng cố, dặn dò:**  - HS nhắc lại những nội dung chính vừa học  - GV nhận xét chung tiết học | HS đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong các câu sau :  **Chúng em** là măng non của đất nước.  Chích bông **là bạn của trẻ em** .  - 2 HS đọc yêu cầu bài tập  - Cả lớp đọc thầm bài tập và trao đổi theo cặp.  - 4 em đại diện 4 nhóm lên bảng thi làm bài đúng, nhanh.  - Cả lớp theo dõi, nhận xét, chữa bài.  -1 em đọc thành tiếng  - 1 H làm mẫu.  - Cả lớp làm bài vào vở .  - 4 HS lên bảng lên bảng làm bài.  1 HS đọc yêu cầu của bài : Cả lớp đọc kĩ đoạn văn để chấm câu cho đúng .Nhớ viết hoa chữ lại những chữ đầu câu .  Cả lớp trao đổi theo cặp làm bài vào vở .  - 1 HS lên bảng chữa bài |

**---------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Xem đồng hồ**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào các số từ số 1 đến số 12 .

-Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3, 4*.*

- Giáo dục học sinh quý trọng thời giờ.

**II. Chuẩn bị:**

-Mặt đồng hồ bằng bìa ( có kim ngắn , kim dài , có ghi các số , có vạch chia giờ , phút

Đồng hồ để bàn ( loại chỉ có 1 kim ngắn và một kim dài ) Đồng hồ điện tử .

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1 . Kiểm tra bài cũ**   * GV kiểm tra một số vở BTT của HS * GV nhận xét   **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: Cá nhân:**  *-*Giáo viên tổ chức cho học sinh nêu lại số giờ trong một ngày:  +Một ngày có mấy giờ ? Bắt đầu tính từ mấy giờ và cuối cùng là mấy giờ ?  -Dùng đồng hồ bằng bìa GV đọc giờ yêu cầu HS quay kim đúng với số giờ GV đọc.  - Giới thiệu cho HS về các vạch chia phút.  **-** Giúp học sinh xem giờ, phút :  - Yêu cầu nhìn vào tranh vẽ đồng hồ trong khung bài học để nêu thời điểm.  + Ở tranh thứ nhất kim ngắn chỉ vị trí nào? Kim dài chỉ ở vị trí nào? Vậy đồng hồ đang chỉ mấy giờ?  - Tương tự yêu cầu học sinh xác định giờ ở hai tranh tiếp theo.  +Muốn xem đồng hồ chính xác, em cần làm gì?  **\*Hoạt động 2: *Luyện tập***  ***Bài 1***: - Giáo viên nêu bài tập 1.  - Giáo viên hướng dẫn ý thứ nhất.  -Yêu cầu tự quan sát và tính giờ ở các ý còn lại.  - Giáo viên yêu cầu học sinh nêu miệng  - Gọi học sinh khác nhận xét bài bạn  - Giáo viên nhận xét đánh giá  ***Bài 2*** : - học sinh nêu yêu cầu đề bài  - Yêu cầu lớp cùng thực hiện trên mặt đồng hồ bằng bìa.  + Giáo viên nhận xét bài làm của học sinh  ***Bài 3*** - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS quan sát các mặt đồng hồ điện tử  - Giới thiệu về cách xem loại đồng hồ này.  - Yêu cầu cả lớp xem và trả lời những câu hỏi tương ứng.  - Gọi học sinh khác nhận xét bài bạn  - Giáo viên nhận xét đánh giá  ***Bài 4*** : - Giáo viên gọi học sinh đọc đề  - Yêu cầu lớp theo dõi vào mặt đồng hồ điện tử để chọn ra các đồng hồ cùng giờ  - Nhận xét bài làm của học sinh    **3. Củng cố - dặn dò**  -Nhận xét đánh giá tiết học  -Dặn về nhà tập xem đồng hồ. | 3 HS nhắc lại  - Một ngày có 24 giờ.Được tính bắt đầu từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau.  - HS quan sát mô hình, rồi quay các kim tới các vị trí: 12 giờ đêm, 8 giờ sáng, 5 giờ chiều (17 giờ), 8 giờ tối (20 giờ ).  - HS lắng nghe để nắm về cách tính phút .  - Lớp quan sát tranh trong phần bài học SGK để nêu:  - Kim ngắn chỉ quá vạch số 8 một ít kim dài chỉ đúng vào vạch ghi số 1 nên bây giờ là 8 giờ 5 phút .  - Tranh 2 : 8 giờ 15 phút  - Tranh 3 : 8giờ rưỡi hay 8 giờ 30 phút  - Cần quan sát kĩ vị trí các kim đồng hồ: kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút .  - HS trả lời miệng:  + Nêu tên vị trí kim ngắn, kim dài.  + Nêu giờ, phút tương ứng.  + Trả lời câu hỏi BT: Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - Một em nêu đề bài .  - HS thực hành quay kim đồng hồ để có các giờ : 7 giờ 5 phút; 6 rưỡi, 11 giờ 50 phút .  - Học sinh khác nhận xét bài bạn.  - Một học sinh nêu yêu cầu bài  - Cả lớp quan sát hình vẽ các mặt hiện số của đồng hồ để trả lời miệng các câu hỏi của BT:  A/ 5 giờ 20 phút B/9 giờ 15 phút  C/ 12 giờ 35 phút D/ 14 giờ 5 phút  E/ 17 giờ 30 phút G/21giờ 55 phút  - Cả lớp thao dõi, nhận xét bài bạn .  - Một em đọc đề bài .  - HS nêu kết quả quan sát: Hai đồng hồ buổi chỉ cùng thời gian là: A - B; C - G; D- E  - Cả lớp theo dõi, nhận xét bài bạn .  - Vài học sinh nhắc lại nội dung bài  - Về nhà học tập xem đồng hồ. |

**------------------------------------------------------------------**

**Tiết 4 LUYỆN VIẾT**

**Bài 2**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- HS luyện viết đẹp chữ hoa B, trình bày sạch sẽ, rõ ràng, viết đúng chính tả câu ứng dụng, câu ca dao.

-HS hoàn thành bài viết đầy đủ, luyện viết câu, chính tả, viết theo mẫu trang viết kiểu chữ viết đứng, nét đều.

-GD học sinh yêu thương bạn bè, ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết sẵn câu văn, câu ca dao.

- Vở luyện viết.

**III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra vở, đồ dùng hs.  **2, Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Bài mới:**  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh luyện viết:**  -Hai, ba HS đọc bài luyện viết.  -GV hỏi HS: Câu ứng dụng để các em luyện viết hôm nay là câu nào?.  Ba tháng biết lẫy, bảy tháng biết bò.  Biết thì thưa thốt  Không biết thì dựa cột mà nghe.  -HS phát biểu, cả lớp bổ sung ngắn gọn.  -GV kết luận  - HS nêu kỹ thuật viết như sau:  +Các con chữ viết hoa: B, K, S  +Các con chữ viết thường 1 ô li:e, u, o, a, c, n, m, i  +Các con chữ viết thường 1, 5 ô li: t.  +Các con chữ viết thường 2 ô li: d, đ, p, q  +Các con chữ viết thường hơn 1 ô li: s,r  +Khoảng cách chữ cách chữ: 1con chữ ô  +Các con chữ viết thường 2, 5 ô li: y, g, h, k, l ,b.  +Cách đánh đấu thanh  **\*Hoạt động 2: *HS viết bài :***  -GV nhắc học sinh ngồi viết ngay ngắn  -HS viết bài vào vở luyện viết.  -GV nhận xét bài và nhận xét lỗi sai chung của cả lớp.  -GV tuyên dương những bài HS viết đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò:**  -HS nhắc lại lỗi sai và hướng khắc phục của mình.  -GV dặn HS nào viết chưa xong về nhà hoàn chỉnh bài và xem trước bài sau. | HS câu văn, câu ca dao.  HS phát biểu.  HS lắng nghe.  HS phát biểu cá nhân  HS trao đổi bạn bên cạnh.  HS quan sát và lắng nghe.  HS viết bài nắn nót. |

**Buổi sáng *Thứ năm ngày 20 tháng 9 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Tập chép : Chị em**

**I. Mục tiêu tiết học:**

-Chép và trình bày đúng bài chính tả.

- Làm đúng các bài tập phân biệt tiếng vần : ăc / oăc.

-Giáo dục HS rèn chữ viết đẹp biết giữ vở sạch.

**II. Chuẩn bị:**

-Bảng phụ viết bài thơ Chị em

Bảng lớp viết nội dung BT2

-Vở bài tập

**III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ** 3 HS lên bảng, cả lớp viết bảng con các từ ngữ : *trăng tròn, chậm trễ, trung thực*  GV nhận xét sửa sai  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  ***\*Hoạt động 1: Hướng dẫn nghe viết***  *Hướng dẫn HS chuẩn bị*  + GV đọc bài thơ trên bảng phụ  + Giúp các em nắm nội dung đoạn văn :  + Người chị trong bài thơ làm việc gì?  -Hướng dẫn HS nhận xét về cách trình bày:  + Bài thơ viết theo thể thơ luc bát  + Cách trình bày bài thơ lục bát thế nào  + chữ nào trong bài viết hoa?  *-Hướng dẫn viết từ khó :*  *-HS nhìn SGK chép bài vào vở*  *-Chấm, chữa bài*  \* *Hướng dẫn HS làm bài chính tả*  Bài tập 2 :   * GV nêu yêu cầu của bài tập . * GV cho HS làm bài vào VBT   Bài tập 3:  - GV cho HS làm bài tập 3a vào VBT  **3. Củng cố – dặn dò**  - GV nhận xét tiết học , nhắc nhở HS chuẩn bị bài sau. | 3 HS lên bảng, cả lớp viết bảng con  2 HS đọc lại . Cả lớp đọc thầm theo .  Hs theo dõi  Hs đọc lại  + Chị trải chiếu, buông màn, ru em ngủ  + Chữ đầu của dòng sáu viết cách lề vở 2 ô; chữ đầu dòng 8 viết cách lề vở 1 ô  + Các chữ đầu dòng  HS viết bảng con các từ : trải chiếu, lim dim, luống rau.  HS viết bài vào vở .  HS làm bài vào VBT  HS làm bài vào VBT  + Lời giải : chung – trèo - chậu |

**--------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Máu và cơ quan tuần hoàn**

**I. Mục tiêu tiết học:**

-Trình bày sơ lược về cấu tạo và chức năng của máu .

-Nêu được chức năng của cơ quan tuần hoàn .Kể tên các bộ phận của cơ quan tuần hoàn

* Giáo dục học sinh yêu quý bạn bè.

**II. Chuẩn bị:**

-Các hình trong SGK trang 14 , 15 phóng to .

**III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ**  Nêu nguyên nhân dẫn đến bệnh lao phổi?  +Hằng ngày em phải làm gì để giữ vệ sinh tránh mắc bệnh lao phổi *?*  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: *quan sát và thảo luận***  *\* Làm việc theo nhóm:*  - Yêu cầu các nhóm quan sát các hình 1, 2, 3 trang 14 SGK và thảo luận các câu hỏi sau:  + Bạn đã bị đứt tay hay trầy da bao giờ chưa? Khi bị đứt tay bạn nhìn thấy gì ở vết thương?  + Quan sát máu ở hình 2 bạn thấy máu có mấy phần ? Đó là những phần nào *?*  *+ Huyết cầu đỏ có hình dạng như thế nào? Có chức năng gì ?*  + Cơ quan vận chuyển máu đi khắp cơ thể có tên là gì ?  *\* Làm việc cả lớp*  - Gọi đại diện từng nhóm lên trình bày  - Cả lớp nhận xét bổ sung .  -GVKL: SGV  **\*Hoạt động 2: *Làm việc với SGK***.  +Chỉ trên hình vẽ đâu là tim ? đâu là các mạch máu*?*  + Dựa vào hình vẽ hãy mô tả tim trong lồng ngực?  -GV KL:*Cơ quan tuần hoàn gồm có tim và các mạch máu*  **\*Hoạt động 3: *Chơi trò chơi tiếp sức***  - Hướng dẫn học sinh cách chơi  - Yêu cầu học sinh cầm phấn mỗi em viết tên một bộ phận trên cơ thể có máu đi qua.  - GV nhận xét, kết luận và tuyên dương đội thắng cuộc.  **3.Củng cố - dặn dò**  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học  - Dặn xem trước bài mới . | - Hai học sinh lên bảng trả lời câu hỏi  - Lớp nhận xét bổ sung  - Cả lớp lắng nghe giới thiệu bài  - Vài học sinh nhắc lại tựa bài.  - Lớp tiến hành làm việc theo nhóm thảo luận 4 trả lời câu hỏi  - Học sinh nêu đã có lần bị đứt tay…  - Từ vết thương ta thấy có máu chảy ra .  - Máu là một chất màu đỏ có hai phần. Đó là huyết tương và huyết cầu.  - Huyết cầu có dạng tròn màu đỏ có chức năng nuôi cơ thể.  - Cơ quan vận chuyển máu đi nuôi cơ thể gọi là cơ quan tuần hoàn .  - Lần lượt đại diện từng nhóm lên trình bày kết quả thảo luận .  -Lớp theo dõi nhận xét bổ sung.  - Từng cặp quan sát tranh và làm việc theo yêu cầu của GV.  - Bức tranh 4 : Học sinh lên chỉ vị trí của tim trên hình vẽ .  - Học sinh dựa vào tranh để mô tả vị trí của tim trong lồng ngực .  - Lần lượt từng cặp học sinh lên trình bày.  - Hai em nhắc lại.  - Lớp chia thành hai đội có số người bằng nhau lên thực hiện trò chơi tiếp sức: Lần lượt từng em trong mỗi đội lên bảng viết tên 1 bộ phận của cơ thể có các mạch máu đi qua.    -Về nhà học bài và xem trước bài mới |

**--------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Xem đồng hồ (tiếp)**

**I. Mục tiêu tiết học:**

-Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào các số từ 1 đến 12 và đọc được theo 2 cách. Chẳng hạn: 8 giờ 35 phút hoặc 9 giờ kém 25 phút.

-Các bài tập cần làm: Bài 1,2,4. HSKG làm thêm bài 3

- Giáo dục học sinh quý trọng thời giờ.

**II. Chuẩn bị:**

-Mặt đồng hồ bằng bìa ( có kim ngắn , kim dài , có ghi các số , có vạch chia giờ , phút

Đồng hồ để bàn ( loại chỉ có 1 kim ngắn và một kim dài ) Đồng hồ điện tử

### **III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ**  ***-***GV vặn kim đồng hồ, gọi HS đọc giờ - phút tương ứng.  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài**  **b.Các hoạt động:**  ***\*Hoạt động 1: Cả lớp***  ***-*** GV tổ chức cho học sinh cách xem đồng hồ và nêu thời điểm theo hai cách:  - Vặn kim đồng hồ trên mô hình trùng với số giờ, phút ở hình vẽ SGK rồi gọi HS đọc.  + Còn mấy phút nữa thì đến 9 giờ?  - Gọi HS đọc cách 2, GV sửa chữa.  **- KL:** Vậy có thể nói: 8 giờ 35 phút hay 9 giờ kém 25 phút đều được.  - Tương tự yêu cầu học sinh xác định giờ ở hai tranh tiếp theo .  ***\*Hoạt động 2: Luyện tập***  ***Bài 1:***  - Yêu cầu tự quan sát mẫu để hiểu yêu cầu của bài.  -Yêu cầu học sinh tự làm bài.  -Yêu cầu HS trả lời lần lượt theo từng đồng hồ trong tranh rồi chữa bài.  ***Bài 2*** - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài  -Yêu cầu lớp thực hiện trên mặt đồng hồ bằng bìa.  - Yêu cầu vài em nêu nêu vị trí kim phút trong từng trường hợp tương ứng.  - Gọi 1 số cặp HS nhận xét chéo nhau.  - Giáo viên nhận xét đánh giá  ***Bài 4*** : Xem tranh trả lời câu hỏi.  - Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm ba.  - Nhận xét bài làm của học sinh và tuyên dương các nhóm trả lời tốt.  ***Bài 3:*** *HSKG*  - Yêu cầu HS tự nối các giờ tương ứng vào VBT  **3. Củng cố - Dặn dò.**  -Nhận xét đánh giá tiết học | - 3HS đọc giờ, phút theo yêu cầu  - Cả lớp theo dõi, nhận xét.  Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài  - Lớp quan sát trên mô hình đồng hồ.  - 2HS đọc: 8 giờ 35 phút.  - Còn thiếu 25 phút nữa thì đến 9 giờ.  - HS đọc cách 2: 9 giờ kém 25 phút.    - 3 đến 5 HS đọc các thời điểm ở các đồng hồ tiếp theo bằng 2 cách:  + Tranh 2: 8 giờ 45 phút (9 giờ kém15 phút)  + Tranh 3: 8 giờ 55 phút (9 giờ kém 5 phút)  - Cả lớp thực hiện làm mẫu ý 1.  - Cả lớp tự làm bài.  - 4 em lần lượt trả lời, cả lớp nhận xét bổ sung.  - 2 em nêu đề bài.  - Lớp thực hành quay kim đồng hồ bằng bìa để có các giờ tưong ứng như  a/ 3 giờ 15 phút; b/ 9 giờ kém 10 phút; c/ 4 giờ kém 5 phút.  - Quan sát và nhận xét chéo nhau  - Một em nêu yêu cầu bài  - Cả lớp cùng thực hiện theo nhóm ba.  - Các nhóm trình bày, lớp theo dõi bổ sung ý kiến của các nhóm bạn.  - Làm bài cá nhân vào vở  - Đổi vở cho nhau kiểm tra bài  - Vài học sinh nhắc lại nội dung bài  - Về nhà tập tiếp tục tập xem đồng hồ. |

**-------------------------------------------------------**

**Tiết 4 LUYỆN TẬP THỰC HÀNH**

**Học ATGT: Bài 1 : Giao thông đường bộ**

*(Dạy theo sách tài liệu)*

**Buổi chiều**

**Tiết 1 TẬP VIẾT**

**Ôn chữ hoa : B**

**I. Mục tiêu tiết học:**

-Viết đúng chữ hoa B (1dòng), H, T (1dòng); viết đúng tên riêng Bố Hạ (1 dòng) và câu ứng dụng: Bầu ơi...chung một giàn (1lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

- Học sinh viết đúng theo yêu cầu bài học.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-Mẫu chữ viết hoa : B. Các chữ Bố Hạ câu tục ngữ trên dòng kẻ ô li .

-Vở tập viết 3 tập 1.

### **III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - GV kiểm tra HS vở viết ở nhà (trong vở tập viết )  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài**  **b.Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1**:***Hướng dẫn viết bảng con***  *Luyện viết chữ hoa*  GV viết mẫu , kết hợp nhắc lại cách viết từng chữ  *Luyện viết từ ứng dụng Bố Hạ*  -GV giới thiệu: Bố Hạ là tên một xã ở huyện Yên Thế , tỉnh Bắc Giang , nơi có giống cam ngon nổi tiếng .  -GV đưa mẫu chữ Bố Hạ  - GV nhận xét sửa sai  *Luyện viết câu ứng dụng*  GV giúp các em hiểu nội dung câu tục ngữ : Khuyên bầu và bí tuy rằng khác giống nhưng mọc trên cùng một giàn . Khuyên người trong một nước yêu thương , đùm bọc lẫn nhau .  **\*Hoạt động 2:** ***Hướng dẫn viết vào vở tập viết***   * GV nêu yêu cầu   + Viết chữ **B** : 1 dòng cỡ nhỏ  + Viết các chữ **H, T** : 1 dòng cỡ nhỏ  + Viết tên **Bố Hạ** : 2 dòng cỡ nhỏ  + Viết câu tục ngữ : 2 lần   * Gọi 1 HS nhắc lại tư thế ngồi viết * Cho học sinh viết vào vở.   **3. Củng cố, dặn dò:**  GV nhận xét tiết học  Về nhà viết phần còn lại , học thuộc câu ứng dụng. | 2 HS viết bảng lớp . Cả lớp bảng con từ :  Âu lạc , ăn quả …  HS nhắc lại  - HS tìm các chữ hoa có tên riêng : B , H , T  - HS viết từng chữ ( B ; H ; T)trên bảng con  - HS đọc từ ứng dụng  HS đọc từ  HS nhận xét chữ viết.  HS viết bảng con : Bố Hạ  3 HS đọc câu ứng dụng  HS nhận xét cấu tạo của câu ứng dụng, cách viết.  HS viết bảng con từ ứng dụng : Bầu , Tuy  Cả lớp đọc câu ứng dụng :  Bầu ơi tương lấy bí cùng  Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn    HS viết vào vở . |

**-------------------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TOÁN\***

**Ôn tập các bảng nhân, chia**

**I. Mục tiêu tiết học:**

-Học sinh ôn tập lại các bảng nhân chia 2,3,4,5.

- Học sinh làm được các bài toán liên quan.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-Phiếu Bt

- Vở ôn.

### **III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài**  **b.Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: Cá nhân**  - GV phát phiếu BT 1:  **Bài 1: Tính:**  5 x 3 + 120 4 x 6 + 105  20 x 2 – 10 32 : 4 + 102  -Cho hs làm phiếu. Thu chấm, nhận xét bài hs.  - Bài này giúp em củng cố kt gì ?  **Bài 2:** Một lớp học có 3 tổ học sinh, mỗi tổ có 10 bạn. Hỏi lớp học đó có bao nhiêu học sinh?  -GV cho hs phân tích đề bài.  *- Theo em muốn biết cả lớp đó có bao nhiêu hs em dùng tính gì?*  -GV cho hs làm vở.  Bài tập 2 củng cố cho em cách giải toán và tính nhân.  \***Hoạt động 3:** Trò chơi Ai nhanh ai đúng:  - Cho hs lên bảng thi đua đọc bảng nhân, bảng chia lần lượt theo tổ. Tuyên dương hs thuộc bài.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.Cho hs đọc đồng thanh bảng nhân, chia đã học. | -Hs làm phiếu BT1.  --Cho 3 hs làm bảng phụ. Nhận xét  --Hs đọc đề, phân tích bài.  - Hs làm vở  Lớp học có số học sinh là  3 x 10 = 30 ( bạn)  Đáp số: 30 bạn  - hs lên bảng thi đua đọc bài. |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT\***

**Hoàn thành bài tập viết tuần 1,2**

**I. Mục tiêu tiết dạy :**

- Viết đúng chữ hoa *Ă, Â, B.* Các câu ứng dụng. Hoàn thành bài viết tuần 1,2.

- Hiểu ý nghĩa câu ứng dụng trong bài.

- GDHS rèn chữ viết đúng đẹp, biết giữ vở sạch.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ viết hoa Ă, Â, L mẫu chữ viết hoa về tên riêng Âu Lạc trên dòng kẻ li

- Vở tập viết.

**III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  ***-*** KT bài viết ở nhà của HS  - Giáo viên nhận xét đánh giá  **2. Bài mới :**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: *Hướng dẫn viết trong bảng con :***  - Ăn quả …trồng cây/Ăn khoai… mình trồng.  - Hướng dẫn học sinh hiểu nội dung câu tục ngữ  - Câu tục ngữ khuyên chúng ta điều gì?  - Yêu cầu luyện viết những tiếng có chữ hoa.  **\*Hoạt động 2: *Hướng dẫn viết vào vở :***  - Nêu yêu cầu: viết chữ Ă, Â, L:1 dòng cỡ nhỏ.  - Viết tên riêng Âu Lạc: 2 dòng cỡ nhỏ.  - Viết câu tục ngữ 2 lần.  - Nhắc nhớ HS về tư thế ngồi viết, cách viết các con chữ và câu ứng dụng đúng mẫu  - Chấm từ 5- 7 bài học sinh  - Nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - Yêu cầu học sinh nhắc lại cách viết chữ hoa và câu ứng dụng.  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - Hai em lên bảng, cả lớp viết bảng con: Vừ A Dính, anh em .  - Học sinh nhận xét.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu  - Lớp theo dõi và cùng thực hiện viết vào bảng con .  - Luyện viết từ ứng dụng vào bảng con  - 2 HS đọc câu ứng dụng.  - HS tập viết trên bảng con  - Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên *(Chữ mẫu ở vở tập viết)*  - Nêu lại các yêu cầu tập viết chữ hoa và danh từ riêng |

**Buổi sáng *Thứ sáu ngày 21 tháng 9 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP LÀM VĂN**

**Kể về gia đình. Điền vào giấy tờ in sẵn**

**I. Mục tiêu tiết dạy :**

-Kể được một cách đơn giản về gia đình mình với bạn mới quen theo gợi ý (BT1) .

-Biết viết đúng đơn xin nghỉ học theo mẫu (BT2).

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- tranh minh hoa, bảng phụ.

**-**Vởbài tập

**III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  ***-*** KT bài viết ở nhà của HS  - Giáo viên nhận xét đánh giá  **2. Bài mới :**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn làm bài tập**  ***Bài tập 1***  -Bài tập yêu cầu gì?  -Kể về gia đình là kể những gì?  -Kể về gia đình em cho ai ?  -Khi kể em cần xưng hô như thế nào?  -Giúp các em nắm vững yêu cầu của bài :Kể về gia đình mình cho một người bạn mới (mới quen, mới chuyển trường về..) . các em chỉ cần nói 5 đến 7câu giới thiệu về gia đình của em. Ví dụ: Gia đình của em có những ai, làm công việc gì, tính tình thế nào?. Cần xưng hô đúng.   * Yêu cầu HS tập kể * HS kể trước lớp   GV nhận xét nội dung, cách kể.  ***Bài tập 2***  -GV nêu yêu cầu của bài  GV treo bảng phụ viết sẵn mẫu đơn  +Đơn xin nghỉ học gồm những nội dung gì?  +Khi viết Đơn, ở phần lí do nghỉ học, em cần viết như thế nào?  +Khi xin phép nghỉ học, em thường hứa như thế nào?  -Yêu cầu HS làm miệng  GV nhận xét  -Tổ chức cho HS viết đơn.  GV theo dõi, chấm bài 5 HS.  GV nhận xét  **3 . Củng cố – dặn dò**   * GV nhận xét tiết học * Yêu cầu HS nhớ mẫu đơn , viết lại đoạn văn ngắn kể về gia đình. | 3 HS đọc lại đơn xin vào đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh  Một hoặc hai HS đọc yêu cầu của bài.Cả lớp đọc thầm theo .  Kể về gia đình em với một người bạn em mới quen.  …những người trong gia đình. Công việc của từng người, tính tình của mỗi người..  …một người bạn mới quen.  …thân mật: mình, tớ, tôi…  1 HS khá kể mẫu  HS tập kể theo nhóm bàn.  5HS kể trước lớp  cả lớp nhận xét  Hs đọc yêu cầu.  HS nói trình tự lá đơn:  +Quốc hiệu và tiêu ngữ  +Địa điểm và ngày, tháng năm viết đơn.  +Tên của đơn  +Tên của người nhận đơn  +Họ, tên người viết đơn; người viết là học sinh lớp nào.  +LÍ do viết đơn.  +Lí do nghỉ học  +Lời hứa của người viết đơn  +Ý kiến và chữ kí của gia đình HS  +Chữ kí của HS  …phải đúng sự thật  … chép bài, học bài và làm bài đầy đủ  2HS làm miệng trước lớp  HS làm vào VBT  1 HS lên bảng viết .  HS nhận xét bài viết của bạn |

**----------------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 ĐẠO ĐỨC**

**Giữ lời hứa (tiết 1)**

**I. Mục tiêu tiết dạy :**

-Nêu được một vài ví dụ về giữ lời hứa.Biết giữ lời hứa với bạn bè và mọi người.

-Quý trọng những người biết giữ lời hứa.

\* KNS: Kĩ năng tự tin mình có khả năng thực hiện lời hứa.

Kĩ năng thương lượng với người khác để thực hiện được lời hứa của mình.

Kĩ năng đảm nhận trách nhiệm về việc làm của mình.

**II. Chuẩn bị:**

Tranh minh hoạ *Chiếc vòng bạc .*Phiếu HT

-Vở bài tập đạo đức 3

**III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  -3 HS đứng tại chỗ đọc Năm điều Bác Hồ dạy  **2. Bài mới :**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **\**Hoạt động1*** *:*Thảo luận truyện “*Chiếc vòng bạc*”  - GV kể chuyện ( vừa kể vừa minh hoạ bằng tranh )  -GV yêu cầu HS suy nghĩ và trao đổi với bạn ngồi bên cạnh .  *+Bác Hồ đã làm gì khi gặp lại em bé sau 2 năm đi xa ?*  *+ Em bé và mọi người trong truyện cảm thấy thế nào trước việc làm của Bác ?*  *+Việc làm của Bác thể hiện điều gì ?*  *+ Thế nào là giữ lời hứa ?*  *+ Người biết giữ lời hứa sẽ được mọi người đánh giá NTN ?*  \* **GV kết luận** : Tuy bận rất nhiều công việc nhưng Bác Hồ vẫn không quên giữ lời hứa với 1 em bé , dù đã qua một thời gian dài. Việc làm của Bác khiến mọi người rất cảm động và kính phục .  Qua câu chuyện trên , chúng ta cần phải giữ đúng lời hứa  ***\*Hoạt động 2*** : Xử lí tình huống  GV chia lớp thành các nhóm giao cho mỗi nhóm xử lí một trong những tình huống sau :  - *Tình huống 1* :Tân hẹn bạn chiều chủ nhật sang nhà Tiến giúp bạn học toán , nhưng khi Tân vừa chuẩn bị đi thì trên ti vi lại chiếu phim hoạt hình rất hay …  + Theo em , bạn Tân có thể ứng xử thế nào trong tình huống đó ?  + Nếu em là Tân , em sẽ chọn cách ứng xử nào ? Vì sao ?  ***Tình huống 2*** : Hằng có một quyển truyện mới . Thanh mượn bạn đem về nhà xem và hứa sẽ giữ cẩn thận . Nhưng về nhà , Thanh sơ ý để em bé nghịch làm rách truyện .  + Theo em , Thanh có thể làm gì ? Nếu là Thanh em sẽ chọn cách nào ? Vì sao ?  - Chia lớp thành các nhóm và yêu cầu các nhóm xử lí trong hai tình huống trên  - Lần lượt nêu ra từng tình huống như SGV yêu cầu học sinh giải quyết.  - Đại diện từng nhóm lên báo cáo.  - Yêu cầu cả lớp thảo luận.  - Em có đồng tình với ý kiến của nhóm bạn không ? Vì sao ?  \* Kết luận: SGV.  \****Hoạt động 3*** *:*Tự liên hệ  GV nêu yêu cầu liên hệ : Thời gian qua em có hứa với ai điều gì không ? Có thực hiện được điều đã hứa không ? Vì sao ?-GV nhận xét , khen những HS đã biết giữ lời hứa và nhắc nhở các em nhớ thực hiện bài học trong cuộc sống hàng ngày .  **3.Củng cố, dặn dò**  Nhắc HS sưu tầm những câu chuyện về giữ lời hứa, thực hiện giữ lời hứa với mọi người. | 3 HS nhắc lại  - 2 HS đọc truyện  + HS từng cặp tự liên hệ  *…Bác mở túi trao cho em bé một chiếc vòng bạc .*  *… em bé và mọi người cảm động rơi nước mắt .*  *… thể hiện đúng lời mình đã hứa*  *… là thực hiện đúng điều mình đã nói , đã hứa hẹn với người khác .*  *… sẽ được mọi người quý trọng , tin cậy và noi theo .*  -Giữ lời hứa là thực hiện đúng điều mình đã nói , đã hứa hẹn với người khác . Người biết giữ lời hứa sẽ được mọi người quý trọng , tin cậy và noi theo .  2 HS đọc lại 2 tình huống.  - HS làm việc theo nhóm.  - 2 nhóm cùng xử lí 1 tình huống  - Đại diện nhóm báo cáo  - Cả lớp nhận xét  - Tình huống1: Tân cần sang nhà bạn học như đã hứa hoặc tìm cách báo cho bạn: Xem phim xong sẽ sang học với bạn khỏi chờ.  - Tình huống 2: Thanh cần dán và trả lại chuyện cho Hằng và xin lỗi bạn. Cần phải giữ lời hứa vì giữ lời hứa là tự trọng và tôn trọng người khác.   * HS cả lớp thảo luận , nêu lần lượt từng câu trả lời. * Cả lớp nhận xét.   HS nhắc lại thế nào là giữ lời hứa, nêu ví dụ. |

**-----------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy :**

-Biết xem giờ ( chính xác đến 5 phút)Biết xác định 1/2, 1/3 của nhóm đồ vật.

- Hs làm được các bài tập cần làm: Bài 1,2,3.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Đồng hồ mẫu

- Vở BT. Đồ dùng hs.

**III. Hoạt động dạy học, chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  -3 HS đứng tại chỗ đọc Năm điều Bác Hồ dạy  **2. Bài mới :**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  \* *Hướng dẫn luyện tập*  ***Bài 1* :** Gv yêu cầu HS tự tính giá trị của các biểu thức và trình bày theo 2 bước .  ***Bài 2*** *:*GV hỏi :  + Đã khoanh ¼ số con vịt ở hình nào ?  + Đã khoanh một phần mấy số con vịt ở hình b  ***Bài 3*** *:*  Bài cho ta biết gì ?  Bài hỏi ta gì ?  **Bài 4** : Yêu cầu HS tự xếp hình cái mũ  **3. Củng cố -dặn dò**  GV nhận xét tiết học | 3 HS nhắc lại  HS làm bài 1 . Sau đó đổi chéo vở để chũa từng bài .  5 x 3 + 132 32 : 4 + 106  = 15 + 132 = 8 + 106  = 147 ; = 114  20 x 3 : 2  = 60 : 2  = 30  … Đã khoanh ¼ số con vịt ở hình a  … Đã khoanh 1 /3 số con vịt ở hình b .  … Một bàn có 2 học sinh  … 4 bàn có máy học sinh  Giải  Số HS ở 4 bàn có là  2 x 4 = 8 (HS)  Đáp số : 8 học sinh    HS lấy giấy xếp hình cái mũ . |

**-----------------------------------------------------------**

**Tiết 4 SINH HOẠT**

**Tuần 3**

**I. Mục tiêu tiết dạy**

GVCN giúp HS và tập thể lớp:

-Thấy được các ưu điểm tồn tại của các hoạt động trong tuần .

- Biết thảo luận tìm ra biện pháp, phương hướng khắc phục những hạn chế, khó khăn và tồn tại nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, tự quản.

- Giáo dục học sinh tính tự giác.

**II. Chuẩn bị:**

CTHĐTQ và các ban tổng hợp sơ kết tuần.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**1) §¸nh gi¸ c¸c ho¹t ®éng tuÇn qua:**

- §i häc chuyªn cÇn , ........................................................................................................................................................................................................................................................................

- VÖ sinh c¸ nh©n ........................................................................................................................................................................................................................................................................

- Ý thøc häc tËp, nÒn nÕp häc tËp:.......................................................................................................

.....................................................................................................................................

**2) KÕ ho¹ch tuÇn tíi:**

- Duy tr× tèt nÒ nÕp qui ®Þnh cña tr­êng, líp.

- Thùc hiÖn tèt c«ng t¸c vÖ sinh.

Tuyªn d­¬ng..............................................................................................................

Phª b×nh............................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ CM duyệt ngày**…… **/ /2018**   |  | | --- | |  | |  | |  | |  | |